

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 56/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2016

NGHỊ ĐỊNH**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP
ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng
biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn***Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;**Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;**Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định
chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.***Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP
ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện
pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn**

1. Sửa đổi, bổ sung các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 4 như sau:

c) Đối tượng là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi, trong thời hạn 06 tháng đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi trộm cắp, lừa đảo, đánh bạc, gây rối trật tự công cộng mà lại tiếp tục thực hiện một trong các hành vi vi phạm nêu trên đến lần thứ ba nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và đã bị lập biên bản vi phạm hành chính tại lần vi phạm này, thì thời hiệu là 06 tháng, kể từ ngày thực hiện lần cuối một trong những hành vi vi phạm hành chính nêu trên;

d) Đối tượng là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên có nơi cư trú ổn định, thì thời hiệu là 03 tháng, kể từ ngày đối tượng có hành vi sử dụng ma túy bị phát hiện.

Người nghiện ma túy đang tham gia chương trình cai nghiện tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng hoặc tham gia chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật mà bị

phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy thì cũng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với đối tượng này được tiến hành đồng thời với việc cai nghiện tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

đ) Đối tượng là người từ đủ 18 tuổi trở lên, trong thời hạn 06 tháng đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi xâm phạm tài sản của cơ quan, tổ chức; tài sản, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân hoặc người nước ngoài; vi phạm trật tự, an toàn xã hội mà lại tiếp tục thực hiện một trong các hành vi vi phạm nêu trên đến lần thứ ba nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và đã bị lập biên bản vi phạm hành chính đối với lần vi phạm này, thì thời hiệu là 06 tháng, kể từ ngày thực hiện lần cuối một trong những hành vi vi phạm hành chính nêu trên.”

2. Sửa đổi khoản 4 Điều 9 như sau:

“4. Trong thời hạn tối đa là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm kiểm tra các thông tin về hành vi vi phạm và nhân thân người vi phạm; trường hợp người bị đề nghị là người chưa thành niên, thì tham khảo ý kiến của công chức văn hóa - xã hội phụ trách công tác trẻ em hoặc công tác viên công tác xã hội, công tác viên công tác trẻ em (nếu có) về đặc điểm và hoàn cảnh gia đình của người chưa thành niên.

Trưởng Công an cấp xã không chấp nhận đề nghị lập hồ sơ nếu thấy văn bản đề nghị không đúng đối tượng quy định tại các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 4 của Nghị định này hoặc sự việc đang trong quá trình hòa giải hoặc đã hòa giải thành theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở; nếu người đề nghị không đồng ý, thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Sau khi chấp nhận đề nghị lập hồ sơ, Trưởng Công an cấp xã lập hồ sơ đề nghị theo quy định tại các Điều 11, 12, 13 và 14 của Nghị định này.”

3. Sửa đổi, bổ sung các khoản 2 và 3 Điều 10 như sau:

“2. Trưởng Công an cấp xã nơi đối tượng quy định tại các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 4 của Nghị định này thực hiện hành vi vi phạm pháp luật lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, sau đó chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 13 của Nghị định này.

3. Cơ quan Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh đang thụ lý vụ việc theo quy định tại khoản 2 Điều 97 Luật xử lý vi phạm hành chính lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 của Nghị định này, sau đó chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại khoản 1a, điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 13 của Nghị định này.”

4. Sửa đổi khoản 5 Điều 11 như sau:

“5. Công chức văn hóa - xã hội, cộng tác viên công tác xã hội, cộng tác viên công tác trẻ em (nếu có), cha mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên, nhà trường, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu hoặc có ý kiến bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan công an trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Xác minh nơi cư trú và chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn

1. Trong thời hạn tối đa là 07 ngày làm việc, kể từ khi thụ lý hồ sơ, người có thẩm quyền lập hồ sơ quy định tại Điều 10 của Nghị định này có trách nhiệm xác minh nơi cư trú ổn định của đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Đối với các địa bàn là vùng miền núi, hải đảo, vùng xa xôi, hẻo lánh mà việc đi lại gặp khó khăn thì thời hạn xác minh nơi cư trú có thể kéo dài hơn nhưng không được quá 10 ngày làm việc, kể từ khi thụ lý hồ sơ.

Nơi cư trú ổn định là nơi đối tượng thường trú hoặc tạm trú, nhưng phải là nơi người đó hiện đang thường xuyên sinh sống hoặc phần lớn thời gian sinh sống.

Không có nơi cư trú ổn định là trường hợp không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm và người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định hoặc trường hợp xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm nhưng người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi xác minh được nơi cư trú và hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị, đối với đối tượng không có nơi cư trú ổn định tại địa phương nơi họ thực hiện hành vi vi phạm, thì người có thẩm quyền lập hồ sơ xử lý như sau:

a) Trưởng Công an cấp xã đã lập hồ sơ đối với đối tượng quy định tại các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 4 của Nghị định này chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng vi phạm cư trú ổn định để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

b) Cơ quan Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh đã lập hồ sơ đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 của Nghị định này chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng vi phạm cư trú ổn định để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi xác minh được nơi cư trú và hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị, đối với đối tượng không có nơi cư trú ổn định là người chưa thành niên, mà không xác minh được nơi cư trú, Trưởng Công an cấp xã nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, Cơ quan Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh đang thụ lý vụ việc chuyển đối tượng và bản sao hồ sơ đến cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở trợ giúp trẻ em theo Danh mục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định; đồng thời, chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở trợ giúp trẻ em đó đóng trụ sở để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.”

6. Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 13 như sau:

“1a. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi xác minh được nơi cư trú và hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị, đối với đối tượng có nơi cư trú ổn định tại địa phương nơi họ thực hiện hành vi vi phạm, người có thẩm quyền lập hồ sơ quy định tại Điều 10 của Nghị định này phải chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng vi phạm cư trú ổn định để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

“Điều 15. Xử lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn từ nơi khác gửi đến

Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được chuyển đến theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 13 của Nghị định này, trong thời hạn tối đa là 02 ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng cư trú ổn định hoặc nơi cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp trẻ em đóng trụ sở giao hồ sơ cho Trưởng Công an cùng cấp kiểm tra, bổ sung các thông tin, tài liệu, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định tại Điều 11 của Nghị định này. Thời hạn kiểm tra, bổ sung các thông tin, tài liệu, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan tối đa là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 16 như sau:

“1. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị hoặc sau khi kiểm tra, bổ sung hồ sơ quy định tại Điều 15 của Nghị định này, trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trưởng Công an cấp xã phải gửi hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, đồng thời, thông báo bằng văn bản về việc lập hồ sơ cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên.”

9. Sửa đổi khoản 3 Điều 18 như sau:

“3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải được mời tham gia cuộc họp và phát biểu ý kiến về việc áp dụng biện pháp. Cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên; người bị hại (nếu có) được mời tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp. Trường hợp cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên không tham dự được mà có lý do chính đáng, thì phải hoãn cuộc họp tư vấn. Số lần hoãn không quá 02 lần, mỗi lần hoãn không quá 03 ngày làm việc, thời gian hoãn không tính vào thời gian xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp này. Trường hợp cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên vẫn không thu xếp tham dự được cuộc họp trong thời gian nêu trên do không có mặt tại địa phương, điều kiện sức khỏe hoặc lý do chính đáng khác thì phải có trách nhiệm cử đại diện gia đình hoặc người thân thích khác tham dự và phát biểu tại cuộc họp.

Việc mời những người nêu trên tham gia cuộc họp phải được thể hiện bằng văn bản và phải được gửi trước khi tiến hành cuộc họp ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn không tham dự được, thì có thể gửi ý kiến bằng văn bản.”

10. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 18 như sau:

“3a. Trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cố tình trốn tránh không tham dự cuộc họp tư vấn; người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn không tham dự được cuộc họp tư vấn và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản hoặc cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn không thể tham dự được cuộc họp tư vấn do có lý do chính đáng, đã hoãn theo quy định tại khoản 3 Điều này thì vẫn tiếp tục tổ chức cuộc họp tư vấn.”

11. Sửa đổi điểm g khoản 5 Điều 18 như sau:

“g) Tùy vào thực tiễn của địa phương, người nghiện ma túy phải lựa chọn hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng hoặc tham gia chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật. Người nghiện ma túy phải cam kết về việc tự nguyện cai nghiện, điều trị nghiện.”

12. Sửa đổi khoản 2 Điều 22 như sau:

“2. Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong thời hạn tối đa là 02 ngày làm việc, kể từ ngày có hiệu lực, quyết định được gửi cho người được giáo dục, gia đình người được giáo dục, cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.”

13. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 29 như sau:

“4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4a Điều này, trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, nếu người được giáo dục không tiến bộ, vi phạm cam kết và đã được người được phân công giúp đỡ nhắc nhở nhiều lần mà vẫn không chịu sửa chữa, thì tổ chức được giao quản lý, giáo dục báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức cuộc họp tại cơ sở để góp ý đối với người được giáo dục. Thành viên, nội dung cuộc họp gồm:

a) Thành viên cuộc họp gồm đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã; Trưởng Công an cấp xã; công chức tư pháp - hộ tịch; người được phân công giúp đỡ và đại diện của cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục; đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã và đại diện đơn vị dân cư ở cơ sở. Người được giáo dục, gia đình của người được giáo dục phải được mời tham dự cuộc họp. Trường hợp người được giáo dục không thể tham dự được mà có lý do chính đáng thì phải hoãn cuộc họp. Số lần hoãn không quá 02 lần, mỗi lần hoãn không quá 03 ngày làm việc.

Trường hợp người được giáo dục không thể tham dự được cuộc họp góp ý mà có lý do chính đáng, đã hoãn 02 lần hoặc cố tình trốn tránh không tham dự thì vẫn tiếp tục tổ chức cuộc họp góp ý.

Trường hợp người được giáo dục là người nghiện ma túy, ngoài những thành phần nêu trên còn phải có công chức văn hóa - xã hội, đại diện tổ công tác cai nghiện ma túy hoặc cơ sở điều trị nghiện.

b) Nội dung cuộc họp:

Người được phân công giúp đỡ báo cáo về quá trình quản lý, giáo dục và các vi phạm của người được giáo dục trong thời gian quản lý và đề xuất bổ sung, thay đổi biện pháp quản lý, giáo dục, giúp đỡ phù hợp. Người được giáo dục trình bày nguyên nhân vi phạm cam kết và phương hướng khắc phục, đề xuất giúp đỡ nếu cần thiết. Trên cơ sở báo cáo của người được phân công giúp đỡ và trình bày của người được giáo dục, các thành viên tham gia cuộc họp phân tích, góp ý về những sai phạm của người được giáo dục, giúp đỡ người đó sửa chữa để tiến bộ; thảo luận và đưa ra biện pháp giáo dục đối với đối tượng.

Cuộc họp phải được lập thành biên bản và gửi cho người được giáo dục và gia đình của họ.”

14. Bổ sung khoản 4a vào sau khoản 4 Điều 29 như sau:

“4a. Trường hợp người được giáo dục sau khi đã chấp hành ít nhất 1/2 thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà không tiến bộ, tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm thì bị xem xét, xử lý theo quy định tại Điều 35a của Nghị định này.”

15. Sửa đổi, bổ sung Điều 35 như sau:

“Điều 35. Xử lý trường hợp người đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng bị phát hiện thực hiện hành vi phạm tội trước hoặc trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn

1. Trường hợp phát hiện người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đã thực hiện hành vi phạm tội trước hoặc trong thời gian chấp hành quyết định, theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự có thẩm quyền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đang thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định đối với người đó và chuyển hồ sơ cho cơ quan tiến hành tố tụng hình sự.

2. Trường hợp có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định huỷ bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra, quyết định đình chỉ vụ án hoặc được Toà án tuyên không phạm tội thì người đó phải tiếp tục chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải ra quyết định huỷ quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà mình đã ban hành.

3. Trường hợp người đó bị Tòa án xử phạt tù thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

4. Trường hợp bị Tòa án xử phạt không phải là hình phạt tù, thì người đó có thể phải tiếp tục chấp hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn.”

16. Bổ sung Điều 35a vào sau Điều 35 như sau:

“Điều 35a. Xử lý trường hợp người đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm

Người được giáo dục sau khi đã chấp hành ít nhất 1/2 thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà không tiến bộ, tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn xử lý như sau:

1. Nếu hành vi vi phạm thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 94 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Nếu hành vi vi phạm thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.”

17. Sửa đổi Điều 37 như sau:

“Trong thời hạn tối đa là 02 ngày làm việc, kể từ ngày người được giáo dục chấp hành xong quyết định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục, lưu hồ sơ, đồng thời gửi bản sao hợp lệ cho tổ chức được giao quản lý, giáo dục và gia đình người được giáo dục biết.”

18. Bổ sung các điểm k1, k2 và k3 vào sau điểm k khoản 1 Điều 38 như sau:

“k1) Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định tại khoản 1 Điều 35 của Nghị định này (nếu có);

k2) Quyết định hủy quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định tại khoản 2 Điều 35 của Nghị định này (nếu có);

k3) Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định tại khoản 3 Điều 35 và Điều 35a của Nghị định này (nếu có);”

19. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 43 như sau:

“3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm xây dựng quy hoạch mạng lưới các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp trẻ em; hướng dẫn các cơ sở thực hiện quản lý đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp trẻ em; hướng dẫn kỹ năng cho đội ngũ nhân viên công tác xã hội ở cơ sở và hướng dẫn việc tổ chức thực hiện biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người nghiện ma túy.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Ban hành kèm theo Nghị định này Phụ lục về các biểu mẫu để sử dụng trong quá trình áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; biện pháp thay thế xử lý hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên.

2. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.

3. Bãi bỏ các quy định sau đây:

a) Bãi bỏ quy định về việc xem xét, quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương đối với trường hợp người nghiện ma túy vi phạm cam kết tự nguyện điều trị nghiện, cai nghiện tại điểm b khoản 4 Điều 29 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

b) Bãi bỏ quy định về việc không lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với trường hợp người nghiện ma túy đã chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn đang tham gia chương trình điều trị nghiện, cai nghiện ma túy tại Điều 37 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (3). *xh 125*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục

**MẪU TRONG ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

*Ban hành kèm theo Nghị định số 56/2016/NĐ-CP
ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ)*

STT	Mã số	Mẫu biểu
I. MẪU ĐỀ NGHỊ		
1	MĐN01	Đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
2	MĐN02	Đề nghị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình
II. MẪU ĐƠN		
3	MĐ01	Đơn đề nghị miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
4	MĐ02	Đơn xin phép vắng mặt tại nơi cư trú (người đang chấp hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn)
5	MĐ03	Đơn xin phép vắng mặt tại nơi cư trú (người chưa thành niên đang chấp hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn)
6	MĐ04	Đơn xin phép thay đổi nơi cư trú (người đang chấp hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn)
7	MĐ05	Đơn xin phép thay đổi nơi cư trú (người chưa thành niên đang chấp hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn)
III. MẪU THÔNG BÁO		
8	MTB01	Thông báo về việc chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
9	MTB02	Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
10	MTB03	Thông báo về việc chuyển hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để tiếp tục thi hành
11	MTB04	Thông báo kết quả xác minh đối với người vi phạm bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình

STT	Mã số	Mẫu biểu
IV. MẪU BÁO CÁO		
12	MBC01	Báo cáo kết quả giám sát giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn
13	MBC02	Báo cáo của người được giáo dục về việc chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
14	MBC03	Báo cáo kết quả kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
V. MẪU BẢN CAM KẾT		
15	MCK01	Bản cam kết của người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về việc chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
16	MCK02	Bản cam kết của cha mẹ hoặc người giám hộ về việc quản lý, giáo dục người chưa thành niên bị đề nghị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình
VI. MẪU KẾ HOẠCH		
17	MKH01	Kế hoạch quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn
18	MKH02	Kế hoạch quản lý, giám sát người chưa thành niên chấp hành biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình
VII. MẪU BIÊN BẢN		
19	MBB01	Biên bản họp tư vấn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
20	MBB02	Biên bản họp góp ý đối với người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
VIII. MẪU QUYẾT ĐỊNH		
21	MQĐ01	Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
22	MQĐ02	Quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình
23	MQĐ03	Quyết định không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
24	MQĐ04	Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
25	MQĐ05	Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình

STT	Mã số	Mẫu biểu
26	MQĐ06	Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
27	MQĐ07	Quyết định hủy quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
28	MQĐ08	Quyết định miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
IX. MẪU VĂN BẢN KHÁC		
29	MTT01	Bản tường trình của người vi phạm bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình
30	MTTLL01	Bản tóm tắt lý lịch của người vi phạm bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình
31	MGCN01	Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
32	MGTT01	Giấy triệu tập
33	MSTD01	Sổ theo dõi sự tiến bộ của người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

Mẫu đề nghị số 01
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../ĐN-⁽¹⁾

⁽²⁾, ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ

Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

Kính gửi: Trưởng Công an⁽²⁾

Tôi là:
Chức vụ (hoặc đại diện)⁽³⁾:
Đề nghị Trưởng Công an⁽²⁾ xem xét, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên như sau:
Họ và tên: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....
Nơi sinh:
Quê quán:
Nơi thường trú:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;
nơi cấp:
Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:
Nghề nghiệp:.....
Nơi làm việc/học tập:
Lý do đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Ghi rõ hành vi vi phạm, nơi thực hiện hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với từng hành vi vi phạm đó; tài liệu liên quan nếu có)
.....
.....

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)⁽⁴⁾

* Mẫu này được sử dụng để đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên viết tắt của cơ quan, tổ chức đề nghị. Nếu cá nhân đề nghị (ví dụ: tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn,...) thì không phải ghi tên cơ quan, tổ chức chủ quản; tên cơ quan, tổ chức đề nghị và mục ⁽¹⁾.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽³⁾ Nếu là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc thì ghi rõ chức vụ, nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi rõ tên cơ quan, tổ chức đó.

⁽⁴⁾ Dấu của cơ quan, tổ chức (nếu có).

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ

Mẫu đề nghị số 02
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ĐN-⁽¹⁾.....

⁽²⁾, ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ

Áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽²⁾.....

Tôi là: Trưởng Công an⁽²⁾

Đề nghị Chủ tịch UBND⁽²⁾ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người có tên như sau:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:....; ngày cấp: .../.../...; nơi cấp:...

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Lý do đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình: (Ghi rõ hành vi vi phạm, nơi thực hiện hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với từng hành vi vi phạm đó; tài liệu liên quan nếu có)

.....
.....

Thời hạn dự kiến áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình là:.....tháng, kể từ ngày .../.../.....

Dự kiến phân công⁽³⁾ phối hợp cùng gia đình để giám sát người có lý lịch nêu trên trong thời gian áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để đề nghị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên viết tắt của cơ quan đề nghị.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽³⁾ Tên của tổ chức, cá nhân phối hợp cùng gia đình trong việc giám sát người chưa thành niên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định áp dụng
biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn***

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Tôi tên là:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;
nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Là người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo
Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là tháng,
kể từ ngày .../.../..... Thời gian đã chấp hành biện pháp là tháng ngày.

Thời gian còn lại phải chấp hành biện pháp là tháng ngày.

Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, tôi đã
có những tiến bộ như sau: (Nêu rõ tinh thần, thái độ chấp hành các quy định, kết
quả rèn luyện, học tập trong quá trình chấp hành biện pháp, thành tích nếu có)

.....
Đề nghị Chủ tịch UBND⁽¹⁾ xem xét, quyết định miễn chấp
hành phần thời gian còn lại của biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo
Quyết định số/QĐ-UBND.

**Ý KIẾN CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ**

.....
.....

⁽¹⁾....., ngày tháng năm
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾....., ngày tháng năm
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để người được giáo dục đề nghị miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÉP
Vắng mặt tại nơi cư trú*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Tôi tên là:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Hiện nay, tôi đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Kính đề nghị Chủ tịch UBND⁽¹⁾ cho phép tôi được vắng mặt tại nơi cư trú, cụ thể như sau:

1. Lý do vắng mặt tại nơi cư trú⁽²⁾:
2. Địa phương sẽ đến tạm trú⁽³⁾:
3. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú: ngày, kể từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ

.....
.....

⁽¹⁾, ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾, ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng trong trường hợp người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn xin phép vắng mặt tại nơi cư trú theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi người được giáo dục đang chấp hành biện pháp.

⁽²⁾ Nêu rõ lý do vắng mặt tại nơi cư trú (ví dụ: đi học, đi làm...).

⁽³⁾ Tên xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương nơi người được giáo dục sẽ đến tạm trú.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÉP
Vắng mặt tại nơi cư trú*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Tôi tên là:..... Giới tính:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Là⁽²⁾ của⁽³⁾, đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Kính đề nghị Chủ tịch UBND⁽¹⁾ cho phép⁽³⁾ được vắng mặt tại nơi cư trú, cụ thể như sau:

1. Lý do vắng mặt tại nơi cư trú⁽⁴⁾:
2. Địa phương sẽ đến tạm trú⁽⁵⁾:
3. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú: ngày, kể từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

**Ý KIẾN CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ**

.....
.....
.....

⁽¹⁾....., ngày tháng năm
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾....., ngày tháng năm
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng trong trường hợp người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là người chưa thành niên vắng mặt tại nơi cư trú theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi người chưa thành niên đang chấp hành biện pháp.

⁽²⁾ Cha, mẹ/người giám hộ của người chưa thành niên đang chấp hành biện pháp.

⁽³⁾ Họ và tên của người chưa thành niên đang chấp hành biện pháp.

⁽⁴⁾ Nêu rõ lý do vắng mặt tại nơi cư trú (ví dụ: đi học, đi làm...).

⁽⁵⁾ Tên xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi người chưa thành niên sẽ đến tạm trú.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÉP
Thay đổi nơi cư trú*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Tôi tên là:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:.....

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Hiện nay, tôi đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Kính đề nghị Chủ tịch UBND⁽¹⁾ ... cho phép tôi được thay đổi nơi cư trú, cụ thể như sau:

1. Lý do thay đổi nơi cư trú⁽²⁾:.....

2. Địa phương sẽ chuyển đến cư trú ổn định⁽³⁾:.....

3. Thời điểm bắt đầu chuyển đến nơi cư trú mới: kể từ ngày .../.../.....

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC
ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ, GIÁO DỤC

⁽¹⁾....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾....., ngày tháng năm

TM⁽⁴⁾

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng trong trường hợp người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn xin phép thay đổi nơi cư trú theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi người được giáo dục đang chấp hành biện pháp.

⁽²⁾ Nếu rõ lý do chuyển nơi cư trú (ví dụ: đi học, đi làm hoặc gia đình chuyển đến địa phương khác sinh sống...).

⁽³⁾ Tên xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi người được giáo dục sẽ chuyển đến.

⁽⁴⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÉP
Thay đổi nơi cư trú*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾.....

Tôi tên là:..... Giới tính:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Là⁽²⁾ của⁽³⁾, đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Kính đề nghị Chủ tịch UBND⁽¹⁾ cho phép⁽³⁾ được thay đổi nơi cư trú, cụ thể như sau:

1. Lý do thay đổi nơi cư trú⁽⁴⁾:.....

2. Địa phương sẽ chuyển đến cư trú ổn định⁽⁵⁾:.....

3. Thời điểm bắt đầu chuyển đến nơi cư trú mới: kể từ ngày/.../.....

**Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC
ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ, GIÁO DỤC**

⁽¹⁾....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾....., ngày tháng năm

TM⁽⁶⁾.....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng trong trường hợp người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là người chưa thành niên thay đổi nơi cư trú theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi người chưa thành niên đang chấp hành biện pháp.

⁽²⁾ Cha, mẹ/người giám hộ của người chưa thành niên đang chấp hành biện pháp.

⁽³⁾ Họ và tên của người chưa thành niên đang chấp hành biện pháp.

⁽⁴⁾ Nếu rõ lý do chuyển nơi cư trú (ví dụ: đi học, đi làm hoặc gia đình chuyển đến địa phương khác sinh sống...).

⁽⁵⁾ Tên xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương nơi người chưa thành niên sẽ chuyển đến.

⁽⁶⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN THÔNG BÁO

Mẫu thông báo số 01
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-⁽¹⁾

^{(2)/ (3)}, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽⁴⁾

Tôi là:, Trưởng Công an<sup>(2)/Công an⁽³⁾
xin thông báo với Chủ tịch UBND⁽⁴⁾ về việc chuyển hồ sơ đề nghị
áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau:</sup>

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../...; nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Là người đang trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn.

Lý do chuyển⁽⁵⁾:

Nơi chuyển đến⁽⁴⁾:

Hồ sơ đề nghị: có danh mục kèm theo⁽⁶⁾.

Vậy xin thông báo để Chủ tịch UBND⁽⁴⁾.... tiếp tục xem xét, quyết định áp
dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

.....⁽⁷⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để thông báo về việc chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên viết tắt của cơ quan thông báo.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

⁽³⁾ Tên huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh hoặc tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật trong trường hợp hồ sơ do cơ quan Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh lập.

⁽⁴⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi đối tượng cư trú hoặc nơi cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở trợ giúp trẻ em đóng trụ sở.

⁽⁵⁾ Trường hợp xác minh được nơi cư trú ổn định của đối tượng thì lý do chuyển là: Đối tượng có nơi cư trú ổn định tại địa phương. Trường hợp đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định và không xác minh được nơi cư trú thì lý do chuyển là: Đối tượng là người chưa thành niên, không có nơi cư trú ổn định và không xác minh được nơi cư trú.

⁽⁶⁾ Nội dung của Danh mục tài liệu trong hồ sơ đề nghị bao gồm: (i) Số thứ tự; (ii) Tên tài liệu; (iii) Số bút lục; (iv) Họ và tên, chức vụ, chữ ký của người lập danh mục và đóng dấu theo quy định. Tài liệu có trong hồ sơ kèm theo Thông báo phải được đánh bút lục, có đóng dấu treo và dấu giáp lai.

⁽⁷⁾ Trường hợp hồ sơ do Trường Công an cấp xã nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật lập hoặc do cơ quan Công an cấp huyện lập thì ghi chức danh là Trường Công an. Trường hợp hồ sơ do cơ quan Công an cấp tỉnh lập thì ghi chức danh là Giám đốc.

Mẫu thông báo số 02

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN THÔNG BÁO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-⁽¹⁾

⁽²⁾, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

Kính gửi: Ông/bà⁽³⁾

Tôi là:, Trưởng Công an⁽²⁾ thông báo tới ông/bà về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau đây:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../...; nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Lý do đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Ghi rõ hành vi vi phạm, nơi thực hiện hành vi vi phạm; số, ngày, tháng lập đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; ghi rõ báo cáo kết quả xác minh về hành vi và người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn...)

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo này, ông/bà⁽³⁾

Có quyền tới⁽⁴⁾ để đọc, ghi chép và sao chụp hồ sơ.

Ông/bà⁽³⁾ có quyền phát biểu ý kiến về hồ sơ làm việc tại cuộc họp tư vấn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (thời gian và địa điểm sẽ có Giấy mời gửi tới ông/bà sau).

Vậy xin thông báo để ông/bà⁽³⁾ được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
-⁽⁵⁾;
- Lưu: VT, ...

TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên viết tắt của cơ quan thông báo.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽³⁾ Tên của người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc cha, mẹ/người giám hộ của người chưa thành niên.

⁽⁴⁾ Địa điểm dự kiến đọc hồ sơ.

⁽⁵⁾ Tên của tổ chức, cá nhân đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

UBND⁽¹⁾

Mẫu thông báo số 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-UBND

(1), ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc chuyển hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn để tiếp tục thi hành*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽²⁾

Chủ tịch UBND⁽¹⁾ xin thông báo với Chủ tịch UBND⁽²⁾ về việc chuyển hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để tiếp tục thi hành đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: / /

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp: / /; nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Là người đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Lý do chuyển⁽³⁾:

Nơi chuyển đến⁽⁴⁾:

Hồ sơ áp dụng biện pháp: Có danh mục kèm theo⁽⁵⁾

Vậy xin thông báo để Chủ tịch UBND⁽²⁾ tiếp tục thực hiện việc quản lý, giáo dục đối với người có tên nêu trên theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để thông báo về việc chuyển hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để tiếp tục thi hành theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

(1) Tên xã/phường/thị trấn nơi đối tượng đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc tên xã/phường/thị trấn nơi cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở trợ giúp trẻ em đóng trụ sở.

(2) Tên xã/phường/thị trấn nơi đối tượng chuyển đến cư trú.

(3) Đối tượng chuyển đến cư trú ổn định tại địa phương.

(4) Tên xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi người được giáo dục sẽ chuyển đến.

(5) Nội dung của Danh mục tài liệu trong hồ sơ áp dụng biện pháp bao gồm: (i) số thứ tự; (ii) Tên tài liệu; (iii) Số bút lục; (iv) Họ và tên, chức vụ, chữ ký của người lập danh mục và đóng dấu theo quy định. Tài liệu có trong hồ sơ kèm theo Thông báo phải được đánh bút lục, có đóng dấu treo và dấu giáp lai.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN THÔNG BÁO

Mẫu thông báo số 04
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-⁽¹⁾

^{(2)/ (3)}, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Kết quả xác minh đối với người vi phạm bị đề nghị
áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi
phạm hành chính quản lý tại gia đình***

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽⁴⁾

Tôi là:, Trưởng Công an⁽²⁾/Công an⁽³⁾.....xin thông báo
với Chủ tịch UBND⁽⁴⁾..... về kết quả xác minh đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:.....

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Kết quả xác minh: (về hành vi vi phạm; độ tuổi; nơi cư trú; thông tin khác có
liên quan, tùy thuộc đối tượng là người nghiện ma túy, người chưa thành niên...)

.....
Nhận xét và đề nghị: (nhận xét của nhà trường, cơ quan, tổ chức; ý kiến của
cha, mẹ/người giám hộ nếu là người chưa thành niên; nhận xét và đề xuất của người
xác minh)

.....
(Kèm theo thông báo này gồm có các tài liệu thu thập được trong quá trình xác
minh làm rõ hành vi vi phạm pháp luật hoặc độ tuổi của người có lý lịch nêu trên).

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, ...

.....⁽⁵⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để thông báo kết quả xác minh đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên theo quy định tại Điều 11 và Điều 20 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên viết tắt của cơ quan thông báo.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

⁽³⁾ Tên huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh hoặc tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật trong trường hợp hồ sơ do cơ quan Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh lập.

⁽⁴⁾ Tên xã/phường/thị trấn nơi đối tượng cư trú hoặc nơi cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở trợ giúp trẻ em đóng trụ sở.

⁽⁵⁾ Trường hợp hồ sơ do Trưởng Công an cấp xã nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật lập hoặc do cơ quan Công an cấp huyện lập thì ghi chức danh là Trưởng Công an. Trường hợp hồ sơ do cơ quan Công an cấp tỉnh lập thì ghi chức danh là Giám đốc.

Mẫu báo cáo số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kết quả giám sát giáo dục, giúp đỡ
người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Tôi là:, đại diện cho⁽²⁾: là đơn vị được giao quản lý, giáo dục người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Xin báo cáo về kết quả giám sát, giáo dục, giúp đỡ đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:....

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:.....

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Ngày bắt đầu chấp hành Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn: .../.../...

Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: tháng.

1. Biện pháp quản lý, giáo dục đã áp dụng

(Nêu tóm tắt các biện pháp đã áp dụng và những việc đã làm để thực hiện các biện pháp đó).....

2. Kết quả sửa chữa sai phạm và sự tiến bộ của người được giáo dục

(Nêu cụ thể những việc đã làm để sửa chữa sai phạm, khắc phục hậu quả của vi phạm; nêu cụ thể về việc không tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật...).....

3. Những tồn tại cần khắc phục

(Nêu cụ thể những hạn chế, thiếu sót chưa khắc phục được).....

4. Biện pháp quản lý, giáo dục tiếp theo và kiến nghị:

(Nêu cụ thể những biện pháp, việc làm đối với người được quản lý, giáo dục, đề xuất kiến nghị cụ thể với Chủ tịch UBND về việc quản lý giáo dục đối tượng).....

⁽¹⁾, ngày tháng năm

CƠ QUAN, TỔ CHỨC⁽²⁾

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

* Mẫu này được sử dụng để cơ quan, tổ chức báo cáo định kỳ hàng tháng về quá trình quản lý, giáo dục đối với người được giáo dục hoặc báo cáo đột xuất trong trường hợp người được giáo dục không tiến bộ, vi phạm cam kết theo quy định tại khoản 4 và 5 Điều 29 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Của người được giáo dục về việc chấp hành quyết định
áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

Kính gửi: ⁽¹⁾

Tôi tên là: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: ...; ngày cấp: .../.../...; nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Hiện nay, tôi đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽²⁾ ...

Tôi xin báo cáo ông/bà⁽¹⁾ về tình hình học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng của tôi trong thời gian từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../..... như sau:

1. Về tình hình học tập, rèn luyện, tu dưỡng

(Nêu tóm tắt các hoạt động học tập, rèn luyện, tu dưỡng đã thực hiện)

.....

2. Kết quả sửa chữa sai phạm và sự tiến bộ của bản thân

(Nêu cụ thể những việc đã làm để sửa chữa sai phạm, khắc phục hậu quả của vi phạm; nêu cụ thể về việc không tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật)..

3. Những tồn tại cần khắc phục

(Nêu cụ thể những hạn chế, thiếu sót chưa khắc phục được).....

...../.

⁽²⁾, ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM BÁO CÁO

(Ký ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để người được giáo dục báo cáo về tình hình học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng, kết quả sửa chữa sai phạm và sự tiến bộ của họ theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Họ và tên của người được phân công giúp đỡ.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

UBND⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

⁽¹⁾, ngày tháng năm

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TÍNH PHÁP LÝ
Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Tên tôi là: , công chức tư pháp - hộ tịch báo cáo
Chủ tịch UBND⁽¹⁾ về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị
áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;
nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

I. NỘI DUNG KIỂM TRA TÍNH PHÁP LÝ CỦA HỒ SƠ

1. Về tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ: (Trên cơ sở kết quả kiểm tra theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, đánh dấu vào các ô dưới đây, liệt kê danh mục giấy tờ, tài liệu phù hợp có trong hồ sơ, liệt kê danh mục giấy tờ, tài liệu còn thiếu hoặc chưa phù hợp (nếu có)).

a) Sự đầy đủ về số lượng và thành phần tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ:

Đầy đủ

Chưa đầy đủ

Những tài liệu, giấy tờ cần bổ sung:.....

.....

b) Sự phù hợp của tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ:

Phù hợp

Chưa phù hợp

Những tài liệu, giấy tờ chưa phù hợp:.....

.....
Lý do chưa phù hợp:.....

.....
2. Về thời hiệu áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Trên cơ sở kết quả kiểm tra theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, đánh dấu vào các ô dưới đây và nêu rõ lý do nếu chưa phù hợp).

Phù hợp

Chưa phù hợp

Lý do chưa phù hợp:.....

.....
3. Về đối tượng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Trên cơ sở kết quả kiểm tra theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, đánh dấu vào các ô dưới đây và nêu rõ lý do chưa phù hợp)

Phù hợp

Chưa phù hợp

Lý do chưa phù hợp:.....

.....
4. Về thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị: (Trên cơ sở kết quả kiểm tra theo quy định tại các Điều 9, 10 của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, đánh dấu vào các ô dưới đây và nêu rõ lý do chưa phù hợp).

Phù hợp

Chưa phù hợp

Lý do chưa phù hợp:.....

.....
5. Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: (Trên cơ sở kết quả kiểm tra theo quy định tại các Điều 9, 11, 12, 13, 15, 16 của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, đánh dấu vào các ô dưới đây và nêu rõ lý do chưa phù hợp).

Phù hợp

Chưa phù hợp

Lý do chưa phù hợp:.....

II. KẾT LUẬN VỀ TÍNH PHÁP LÝ CỦA HỒ SƠ

(Hồ sơ đề nghị đã bảo đảm về tính pháp lý hay chưa; trường hợp chưa bảo đảm về tính pháp lý, thì cần phải bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện những tài liệu, giấy tờ gì có trong hồ sơ đề nghị).

.....
.....
.....
.....

Kính trình Chủ tịch UBND⁽¹⁾ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT UBND⁽¹⁾, ...

⁽¹⁾....., ngày tháng năm
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ

.....
.....
.....
.....

⁽¹⁾....., ngày tháng năm
(Chủ tịch UBND cấp xã ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

**Của người bị áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn về việc chấp hành quyết định áp dụng
biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn***

Kính gửi: ⁽¹⁾

Tôi tên là:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽²⁾

Tôi xin cam kết nghiêm chỉnh chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, cụ thể như sau:

1. Về chấp hành pháp luật, sửa chữa những sai phạm:

.....
.....

2. Về thực hiện nghĩa vụ học tập, tu dưỡng, rèn luyện:

.....
.....

3. Về tham gia các chương trình học tập hoặc dạy nghề:

.....
.....

4. Về hình thức tham gia lao động:

.....
.....

5. Về tham gia các chương trình tham vấn, phát triển kỹ năng sống:

.....
.....

6. Về tham gia chương trình cai nghiện tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng hoặc tham gia chương trình điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế⁽³⁾:

.....
.....

**Ý KIẾN CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ**

.....
.....
.....

⁽²⁾....., ngày tháng năm
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ý KIẾN CỦA CHA, MẸ
HOẶC NGƯỜI GIÁM HỘ⁽⁴⁾**

.....
.....
.....

⁽²⁾....., ngày tháng năm
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽²⁾....., ngày tháng năm
NGƯỜI VIẾT CAM KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để người được giáo dục cam kết về việc chấp hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽³⁾ Dành cho người nghiện ma túy.

⁽⁴⁾ Trường hợp người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là người chưa thành niên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Của cha, mẹ hoặc người giám hộ về việc
quản lý, giáo dục người chưa thành niên bị đề nghị áp dụng biện pháp
thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình*

Kính gửi: Chủ tịch UBND⁽¹⁾.....

Tôi tên là: , là cha, mẹ/người giám hộ của người có tên sau:
Họ và tên:..... Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....
Nơi sinh:
Quê quán:
Nơi thường trú:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;
nơi cấp:
Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:
Nghề nghiệp:.....
Nơi làm việc/học tập:
Tôi xin cam kết:
1. Bảo đảm về chỗ ở để⁽²⁾
sống cùng tôi/gia đình tôi tại:
.....
2. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để⁽²⁾
tham gia các chương trình học tập hoặc dạy nghề; các chương trình tham vấn,
phát triển kỹ năng sống phù hợp được tổ chức tại địa phương.
3. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân được phân công giám sát để
quản lý, giáo dục⁽²⁾

4. Báo cáo theo yêu cầu của Chủ tịch UBND⁽¹⁾
về tình hình quản lý⁽²⁾

5. Thực hiện tốt việc quản lý, giáo dục để⁽²⁾ không vi phạm pháp luật.

(1), ngày tháng năm

NGƯỜI VIẾT CAM KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để cha mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên cam kết về việc quản lý, giáo dục người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Họ và tên của người chưa thành niên bị đề nghị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

I. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên người được phân công quản lý, giáo dục, giúp đỡ:
 - Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục, giúp đỡ:.....
 - Người chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn:
Họ và tên: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....
Nơi sinh:
Quê quán:
Nơi thường trú:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp: .../.../.....;
nơi cấp:
- Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:
Nghề nghiệp:.....
Nơi làm việc/học tập:
Là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾.....
Thời hạn áp dụng biện pháp: tháng, kể từ ngày .../.../.....

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân, các quy định của pháp luật liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của người được giáo dục

Chương trình:.....

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:

2. Chương trình học tập

a) Chương trình học văn hóa (nếu có):.....

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:

b) Chương trình học nghề:.....

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:

3. Chương trình giáo dục về kỹ năng sống, hướng nghiệp

a) Chương trình giáo dục về kỹ năng sống:

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:.....

b) Chương trình tư vấn việc làm:

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:.....

4. Chương trình giáo dục về truyền thống quê hương, đất nước

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:.....

5. Chương trình.....

Thời gian thực hiện từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:.....

**Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN,
TỔ CHỨC ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ, GIÁO DỤC,
GIÚP ĐỠ**

.....
.....
.....
.....
.....

(1), ngày tháng năm
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(1), ngày tháng năm
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập Kế hoạch quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

(1) Tên xã, phường, thị trấn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Quản lý, giám sát người chưa thành niên chấp hành biện pháp
thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình***

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên người được phân công phối hợp giám sát:
2. Cơ quan, tổ chức được phân công phối hợp giám sát:
3. Người chấp hành biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp: .../.../.....;
nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Họ và tên cha: Ngày, tháng, năm sinh:..../.../.....

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:.....

Họ và tên mẹ: Ngày, tháng, năm sinh:..../.../.....

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:.....

Họ và tên người giám hộ:..... Ngày, tháng, năm sinh:..../.../.....

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:.....

Là người bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Thời hạn áp dụng biện pháp: tháng, kể từ ngày .../.../.....

II. KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

1. Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân, các quy định của pháp luật liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của người được giáo dục

Chương trình:

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:

Người phối hợp:

2. Chương trình học tập

a) Chương trình học văn hóa (nếu có):

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:

Người phối hợp:

b) Chương trình học nghề:

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:

Người phối hợp:

3. Chương trình giáo dục về kỹ năng sống, hướng nghiệp

a) Chương trình giáo dục về kỹ năng sống:

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:

Người phối hợp:

b) Chương trình tư vấn việc làm:

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:

4. Chương trình giáo dục về truyền thống quê hương, đất nước

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:

5. Chương trình.....

Thời gian thực hiện từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Địa điểm:

Người chịu trách nhiệm chính:.....

Người phối hợp:

⁽¹⁾....., ngày ... tháng ... năm
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập Kế hoạch quản lý, giám sát người chưa thành niên chấp hành quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã, phường, thị trấn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
Tư vấn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn*

Hôm nay, hồi giờ phút, ngày / /, tại⁽¹⁾.....
dưới sự chủ trì của ông/bà:, Chủ tịch UBND⁽²⁾.....
tiến hành họp tư vấn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã,
phường, thị trấn đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: / /

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: / /

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

I. THÀNH VIÊN THAM DỰ CUỘC HỌP

1. Ông/bà:, Chủ tịch UBND⁽²⁾....., chủ trì cuộc họp;

2. Ông/bà:, Trưởng Công an⁽²⁾.....;

3. Ông/bà:, công chức tư pháp - hộ tịch⁽²⁾.....;

4. Ông/bà:, đại diện Mặt trận Tổ quốc⁽²⁾.....;

5. Ông/bà:, đại diện⁽³⁾.....;

6. Ông/bà:, đại diện⁽⁴⁾.....;

7. Ông/bà:, đại diện⁽⁵⁾.....;

8. Ông/bà:, đại diện⁽⁶⁾.....;

9. Ông/bà:, đại diện⁽⁷⁾.....;

10. Ông/bà:, thư ký cuộc họp.

II. THÀNH PHẦN ĐƯỢC MỜI THAM DỰ CUỘC HỌP

1. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp:
2. Ông/bà:, cha, mẹ/người giám hộ/người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp là người chưa thành niên;
3. Ông/bà:, người bị hại/người đại diện hợp pháp của người bị hại (nếu có).

III. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Ông/bà:, đại diện Công an⁽²⁾, nêu vi phạm pháp luật của người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, kết quả xác minh, chứng cứ thu thập được, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, biện pháp hòa giải, các biện pháp giúp đỡ, giáo dục đã áp dụng đối với người đó (nếu có).

.....

.....

2. Ông/bà:, công chức tư pháp - hộ tịch⁽²⁾, trình bày kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

.....

.....

3. Ông/bà:, người bị đề nghị giáo dục, trình bày lý do vi phạm pháp luật, nhận thức của mình về hành vi vi phạm và kế hoạch sửa chữa khuyết điểm; đưa ra các chứng cứ có liên quan.

.....

.....

4. Ông/bà:, cha, mẹ/người giám hộ/người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên trình bày về nhân thân, hoàn cảnh gia đình, lý do vi phạm, trách nhiệm quản lý, giáo dục người chưa thành niên tại gia đình.

.....

.....

5. Ông/bà:, người bị hại/người đại diện hợp pháp của người bị hại phát biểu ý kiến về thiệt hại của mình.

.....

.....

6. Ông/bà:, công chức văn hóa - xã hội hoặc cộng tác viên công tác xã hội, cộng tác viên công tác trẻ em (nếu có); đại diện nhà trường (nếu có) phát biểu ý kiến về nhân thân của người bị đề nghị giáo dục, hoàn cảnh gia đình, đề xuất biện pháp giáo dục, hỗ trợ phù hợp.

.....

.....

7. Các thành viên thảo luận về sự cần thiết áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng của đối tượng; các hình thức, biện pháp giáo dục; thời gian áp dụng biện pháp; lựa chọn cơ quan, tổ chức phù hợp để giao trách nhiệm quản lý, giáo dục đối tượng; khả năng áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình, các hình thức giáo dục, hỗ trợ đối với đối tượng là người chưa thành niên; hình thức cai nghiện đối với người nghiện ma túy trong trường hợp họ không tự nguyện lựa chọn và cam kết theo cai nghiện tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng hoặc tham gia chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

.....
.....

8. Kết luận

.....
.....

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờ phút, ngày .../.../..... Biên bản cuộc họp đã được đọc lại cho các thành viên dự họp nghe và không có ý kiến gì khác./.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để ghi lại nội dung cuộc họp tư vấn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Địa chỉ cụ thể nơi diễn ra cuộc họp.

⁽²⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽³⁾ Tổ dân phố, thôn, ấp, bản, buôn, làng, phum, sóc và các đơn vị tương đương.

⁽⁴⁾ Công chức văn hóa - xã hội, cộng tác viên công tác xã hội hoặc cộng tác viên trẻ em (nếu có); đại diện nhà trường (nếu có) trong trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp là người chưa thành niên; đại diện cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở trợ giúp trẻ em trong trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định.

⁽⁵⁾ Đại diện tổ công tác cai nghiện ma túy ở cộng đồng hoặc đại diện cơ sở điều trị nghiện trong trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp là người nghiện ma túy.

⁽⁶⁾ Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,...

⁽⁷⁾ Tổ hòa giải, cơ quan Công an nơi đã chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (nếu có).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
Góp ý đối với người đang chấp hành biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn*

Hôm nay, hồi giờ phút, ngày/..../....., tại⁽¹⁾.....
Dưới sự chủ trì của ông/bà:, đại diện lãnh đạo UBND⁽²⁾.....
Tiến hành họp góp ý đối với người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn
theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/..../..... của Chủ tịch UBND⁽²⁾
Họ và tên người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị
trấn:,
Giới tính:..... Ngày, tháng, năm sinh:/..../.....
Nơi sinh:,
Quê quán:,
Nơi thường trú:,
Nơi ở hiện tại:,
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:/..../.....;
nơi cấp:,
Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:
Nghề nghiệp:,
Nơi làm việc/học tập:,
Ngày bắt đầu chấp hành Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn:
..../..../.....
Thời hạn áp dụng biện pháp: tháng, kể từ ngày/..../.....

I. THÀNH VIÊN THAM DỰ CUỘC HỌP

1. Ông/bà:, Chủ tịch UBND⁽²⁾, chủ trì cuộc họp;
2. Ông/bà:, Trưởng Công an⁽²⁾,
3. Ông/bà:, công chức tư pháp - hộ tịch⁽²⁾,
4. Ông/bà:, đại diện Mặt trận Tổ quốc⁽²⁾,
5. Ông/bà:, đại diện⁽¹⁾,
6. Ông/bà:, đại diện⁽³⁾,
7. Ông/bà:, người được phân công giúp đỡ;
8. Ông/bà:, đại diện cơ quan, tổ chức được giao quản lý,
giáo dục⁽⁴⁾;
9. Ông/bà:, thư ký cuộc họp.

II. THÀNH PHẦN ĐƯỢC MỜI THAM DỰ CUỘC HỌP

1. Người được giáo dục:.....;

2. Ông/bà:, đại diện gia đình người được giáo dục.

III. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Ông/bà: , người được phân công giúp đỡ người chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn báo cáo về quá trình quản lý, giáo dục và các vi phạm của người được giáo dục trong thời gian quản lý và đề xuất biện pháp giáo dục phù hợp.

.....
.....

2. Ý kiến góp ý của các thành viên tham dự cuộc họp:
(Tóm tắt ý kiến của từng thành viên tham dự cuộc họp)

.....
.....

3. Phát biểu của người được giáo dục và đại diện gia đình của người được giáo dục:

.....
.....

4. Đại diện cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục nêu rõ trách nhiệm và quyền lợi của người được giáo dục.

.....
.....

5. Kết luận

.....
.....

Cuộc họp kết thúc vào hồi.... giờ phút, ngày .../.../..... Biên bản cuộc họp đã được đọc lại cho các thành viên dự họp nghe và không có ý kiến gì khác./.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để ghi lại nội dung cuộc họp góp ý đối với người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn không tiến bộ, vi phạm cam kết theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

(1) Tổ dân phố, thôn, ấp, bản, buôn, làng, phum, sóc và các đơn vị tương đương.

(2) Tên xã/phường/thị trấn.

(3) Công chức văn hóa - xã hội hoặc đại diện tổ công tác cai nghiện ma túy ở cộng đồng hoặc đại diện cơ sở điều trị nghiện trong trường hợp đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp là người nghiện ma túy.

(4) Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,...

Mẫu quyết định số 01

UBND⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số..../2016/NĐ-CP ngày/.../2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng Công an⁽¹⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:/.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Lý do đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Ghi rõ hành vi vi phạm, nơi thực hiện hành vi vi phạm; điều, khoản văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng)

.....
.....
.....

Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là tháng, kể từ ngày/..../.....

Hình thức cai nghiện, điều trị nghiện⁽²⁾

Điều 2. Giao cho:

- ⁽³⁾ có trách nhiệm quản lý và giáo dục người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này.

- Ông/bà⁽⁴⁾ có trách nhiệm phối hợp quản lý và giáo dục người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính về Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 5. Trưởng Công an⁽¹⁾ và những người có tên tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực HĐND⁽¹⁾;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Trường hợp đối tượng được giáo dục là người nghiện ma túy.

⁽³⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Trường hợp đối tượng được giáo dục là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định và không xác định được nơi cư trú thì phải ghi rõ tên cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp trẻ em.

⁽⁴⁾ Tên của cha, mẹ/người giám hộ được giao phối hợp quản lý, giáo dục người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Mẫu quyết định số 02

UBND⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp thay thế xử lý
vi phạm hành chính quản lý tại gia đình*

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số.../2016/NĐ-CP ngày .../.../2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng Công an⁽¹⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Lý do đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình: (Ghi rõ hành vi vi phạm, nơi thực hiện hành vi vi phạm; điều, khoản văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng)

.....
.....

Thời hạn áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình là tháng, kể từ ngày/...../.....

Điều 2. Giao cho:

- Ông/bà⁽²⁾ có trách nhiệm quản lý và giáo dục người bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này.

- ⁽³⁾ có trách nhiệm phối hợp giám sát việc quản lý và giáo dục người bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Trong thời gian áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình, người có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Tham gia lao động, học tập, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, nội quy, quy định của địa phương nơi cư trú.
3. Chịu sự quản lý, giám sát của gia đình và người được phân công phối hợp giám sát.
4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp tiếp tục vi phạm pháp luật trong thời gian áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

Điều 4. Người bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính về Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 6. Trưởng Công an⁽¹⁾ và những người có tên tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Tên của cha, mẹ/người giám hộ được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

⁽³⁾ Tên của tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp giám sát việc quản lý và giáo dục người bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

Mẫu quyết định số 03

UBND⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số..../2016/NĐ-CP ngày/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng Công an⁽¹⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Lý do không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Không có hành vi vi phạm, hành vi vi phạm chưa đến mức bị áp dụng biện pháp, hành vi vi phạm không thuộc diện bị áp dụng biện pháp, hết thời hiệu và các lý do khác)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Công an⁽¹⁾ và người có tên tại Điều 1
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Cá nhân, tổ chức có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để quyết định không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

Mẫu quyết định số 04

UBND⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn*

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số...../2016/NĐ-CP ngày/...../2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng Công an⁽¹⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:/...../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Là người đang chấp hành biện pháp áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là tháng, kể từ ngày/..../.....

Thời gian đã chấp hành biện pháp là tháng ngày.

Lý do chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Ghi rõ hành vi vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và hình thức xử lý đối với từng hành vi vi phạm đó, bản án của Tòa án đã tuyên xử phạt tù đối với người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn)

.....
.....
.....

Điều 2. Chuyển toàn bộ hồ sơ của người có tên tại Điều 1 tới Trường phòng Tư pháp⁽²⁾ để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị dụng biện pháp xử lý hành chính⁽³⁾

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Công an⁽¹⁾, ⁽⁴⁾, ông/bà⁽⁵⁾ và người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để Chủ tịch UBND cấp xã quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại khoản 3 Điều 35 và Điều 35a Nghị định số 111/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số/2016/NĐ-CP).

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Tên Phòng Tư pháp huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý.

⁽³⁾ Ghi rõ tên biện pháp xử lý hành chính đề nghị áp dụng. Nếu hành vi vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 94 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Nếu hành vi vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

⁽⁴⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại, xã, phường, thị trấn.

⁽⁵⁾ Tên của cha, mẹ/người giám hộ được giao phối hợp quản lý, giáo dục người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp giáo dục tại, xã, phường, thị trấn.

UBND⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Chấm dứt việc áp dụng biện pháp
thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình*

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số..../2016/NĐ-CP ngày/..../2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng Công an⁽¹⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/..../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:/..../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Là người đang chấp hành biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/..../. của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Lý do chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình: (Ghi rõ hành vi vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình và hình thức xử lý đối với từng hành vi vi phạm đó)

.....
.....
.....

Điều 2. Giao Trường Công an⁽¹⁾..... có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (Nếu hành vi vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP)/Chuyển toàn bộ hồ sơ của người có tên tại Điều 1 tới⁽²⁾..... để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật (Nếu hành vi vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình có dấu hiệu tội phạm).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Công an⁽¹⁾....., ông/bà⁽³⁾.....,
(4)..... và người có tên tại Điều 1
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Tên của cơ quan tổ tụng có thẩm quyền trong trường hợp hành vi vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình có dấu hiệu tội phạm.

⁽³⁾ Tên của cha, mẹ/người giám hộ được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

⁽⁴⁾ Tên của tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp giám sát việc quản lý và giáo dục người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

Mẫu quyết định số 06

UBND⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

(1), ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn***

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾.....

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số...../2016/NĐ-CP ngày/.../2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của⁽²⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ việc thi hành Quyết định số/QĐ-UBND ngày/.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾ ... về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:/.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Điều 2. Chuyển toàn bộ hồ sơ của người có tên tại Điều 1 tới⁽²⁾ để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Công an⁽¹⁾, ⁽³⁾

và người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng trong trường hợp người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội được thực hiện trước hoặc trong thời gian chấp hành biện pháp theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Tên của cơ quan tổ tụng có thẩm quyền.

⁽³⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục.

UBND⁽¹⁾

Mẫu quyết định số 07
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-UBND

(1), ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Hủy quyết định tạm đình chỉ thi hành
quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn***

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾.....

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số...../2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng Công an⁽¹⁾

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾.....

về việc tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Lý do hủy Quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: (Ghi rõ các trường hợp: có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra, quyết định đình chỉ vụ án hoặc được Toà án tuyên không phạm tội)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Công an⁽¹⁾, ⁽²⁾

và người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng trong trường hợp người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được tạm đình chỉ thi hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn để chuyển hồ sơ cho cơ quan tiến hành tố tụng nhưng sau đó có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra, quyết định đình chỉ vụ án hoặc được Toà án tuyên không phạm tội theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục.

Mẫu quyết định số 08

UBND⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định
áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn***

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số...../2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của ông/bà⁽²⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn chấp hành phần thời gian còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người có tên sau đây:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Là người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾

Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là tháng, kể từ ngày/..../.....

Điều 2. Thời hạn được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn là tháng ngày, kể từ ngày/..../.....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Công an⁽¹⁾....., ⁽³⁾.....
và người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công chức tư pháp - hộ tịch;
- Gia đình người có tên tại Điều 1;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Tên của người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

⁽³⁾ Tên của cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TƯỜNG TRÌNH
Của người vi phạm bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính
quản lý tại gia đình*

Tôi tên là:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Tôi xin tường trình về hành vi vi phạm của mình như sau: (Nêu rõ bản thân đã thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật nào, thực hiện hành vi đó như thế nào, lý do dẫn đến hành vi vi phạm, hậu quả xảy ra và những việc đã làm để khắc phục hậu quả, vi phạm đã bị xử lý như thế nào)

.....

.....

.....

.....

(1), ngày tháng năm

NGƯỜI VIẾT TƯỜNG TRÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để người vi phạm bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình tường trình về hành vi vi phạm theo quy định tại khoản 5 Điều 14/điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

(1) Tên xã/phường/thị trấn.

Mẫu tóm tắt lý lịch số 01

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP
BẢN TÓM TẮT LÝ LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1), ngày tháng năm

BẢN TÓM TẮT LÝ LỊCH

Của người vi phạm bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý
vi phạm hành chính quản lý tại gia đình*

**I. NGƯỜI BỊ ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TẠI XÃ,
PHƯỜNG, THỊ TRẤN/BIỆN PHÁP THAY THẾ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH
CHÍNH QUẢN LÝ TẠI GIA ĐÌNH**

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp: .../.../.....;

nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc/học tập:

Tiểu sử: (Ghi tóm tắt từ nhỏ đến nay làm gì, ở đâu)

.....
.....
.....

II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH

(Ghi rõ họ tên, năm sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại, nghề nghiệp, nơi làm việc của cha, mẹ, vợ, chồng, anh chị em ruột, các con...)

.....
.....
.....

III. QUAN HỆ XÃ HỘI

(Ghi rõ họ tên, năm sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại, nghề nghiệp, nơi làm việc của những người có liên quan trực tiếp đến vi phạm pháp luật của người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình...)

.....
.....
.....
.....

IV. HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT

(Ghi tóm tắt các hành vi vi phạm pháp luật, hình thức, nơi xảy ra vi phạm, biện pháp xử lý đã áp dụng; những hành vi vi phạm đã được phát hiện nhưng chưa bị xử lý; những hành vi vi phạm đang được xem xét đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và thái độ của người vi phạm khi bị phát hiện, đề nghị xử lý...)

.....
.....
.....

NGƯỜI LẬP BẢN TÓM TẮT

(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập bản tóm tắt lý lịch của người vi phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 14, điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

Mẫu giấy chứng nhận số 01

UBND⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/GCN-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

GIẤY CHỨNG NHẬN

**Đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã,
phường, thị trấn***

CHỦ TỊCH UBND⁽¹⁾

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục áp dụng tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số...../2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP,

CHỨNG NHẬN:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/..../..... Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:/..../.....;
nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/học tập:

Đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/..../.... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾ kể từ ngày/..../.....

Nơi nhận⁽²⁾:

- Người đã chấp hành xong biện pháp;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để chứng nhận người được giáo dục đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

⁽²⁾ Ngoài đối tượng là người đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Chủ tịch UBND cấp xã phải gửi bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho tổ chức được giao quản lý, giáo dục người chấp hành biện pháp và gia đình người đã chấp hành xong biện pháp.

Mẫu giấy triệu tập số 01

UBND⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/GTT-UBND

⁽¹⁾, ngày tháng năm

GIẤY TRIỆU TẬP
(Lần thứ)

Chủ tịch UBND⁽¹⁾ yêu cầu ông/bà có tên sau đây:
Họ và tên: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....
Nơi sinh:
Quê quán:
Nơi thường trú:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp: .../.../.....;
nơi cấp:
Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ học vấn:
Nghề nghiệp:
Nơi làm việc/học tập:
Là người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo
Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽¹⁾
Đúng giờ phút, ngày .../.../..... phải có mặt tại trụ sở UBND⁽¹⁾
để.....
.....
.....
Khi đến mang theo Giấy triệu tập này và gặp ông/bà:

Nơi nhận:

- Người đang chấp hành biện pháp;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

* Mẫu này được sử dụng để Chủ tịch UBND cấp xã yêu cầu người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải có mặt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 31 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽¹⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ THEO DÕI
SỰ TIẾN BỘ CỦA NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG
BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN*
(Thực hiện theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP
và Nghị định số/2016/NĐ-CP)

Họ và tên người được giáo dục:

Địa chỉ:

* Mẫu này được sử dụng để người được phân công giúp đỡ theo dõi và báo cáo về việc thực hiện Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 30 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ⁽¹⁾

Họ và tên: Giới tính:

Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giáo dục:

.....

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐƯỢC GIÁO DỤC⁽²⁾

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....

Nơi sinh:

Nơi ở hiện tại:

Là người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../..... của Chủ tịch UBND⁽³⁾

Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là: tháng.

Ngày bắt đầu chấp hành Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn, ngày .../.../.....

⁽¹⁾ Người được phân công giúp đỡ có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽²⁾ Người được giáo dục có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP; việc đi lại, vắng mặt của người được giáo dục tại nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

⁽³⁾ Tên xã/phường/thị trấn.

